

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 27 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Dương Đức Bản.

2. Bà: Phan Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 12/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN N; tên gọi khác: C; sinh ngày: 09/10/1999; tại: Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn x, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được; con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm: 1965, lao động tự do và trú tại: Thôn x, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; N là con duy nhất; chưa có vợ con; tiền sự: Không. *Về nhân thân:* Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Ngày 23/02/2017 bị Tòa án nhân huyện B xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 23/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm sửa án phạt 05 tháng tù, chấp hành án tại Trại giam Bình Điền TC VIII Bộ Công an, đến ngày 14/02/2018 thì ra trại. Ngày 19/11/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Tiền án: Do bản án trên đây bị cáo bị kết án khi dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam theo vụ án khác kể từ ngày 19/11/2018 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1969, địa chỉ: Số x đường L, tổ dân phố y,

phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Mạnh L, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn y, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 22/10/2018, Nguyễn Văn N đi bộ đến quán điện thoại di động "Anh T" tại số nhà Số x đường L, thuộc TDP y phường B, TP. Đ để xem máy điện thoại di động và đợi đón xe buýt về nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, anh Lê Văn T dựng xe mô tô BKS 73F1-xxx.xx trước sân quán, lúc này Nguyễn Văn N đến ngồi lên xe mô tô, phát hiện xe mô tô có cắm chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có người trông giữ, N lén lút mở khóa xe mô tô nổ máy điều khiển xe đến nhà Lê Mạnh L ở thôn y xã L để xe mô tô lại làm tin và mượn 2.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá số 562/KL-ĐG ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, BKS 73F1-xxx.xx có trị giá 16.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại xe mô tô Yamaha Sirius, BKS 73F1-xxx.xx cho anh Lê Văn T, anh T không yêu cầu gì thêm. Lê Mạnh L không yêu cầu cơ quan tố tụng buộc Nguyễn Văn N bồi hoàn số tiền 2.000.000 đồng đã mượn, lúc nào có tiền N hoàn trả lại cho anh L sau.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSDH-KT ngày 21 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự BLHS 2015: xử phạt Nguyễn Văn N từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Mạnh L không có yêu cầu buộc trả lại số tiền đã cho bị cáo mượn, đề nghị không xét.

Về vật chứng: Đã xử lý trả lại cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng và quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 ngày 22/10/2018, Nguyễn Văn N đi bộ đến Cửa hàng điện thoại "Anh T" để xem máy điện thoại và chờ đón xe buýt đi về nhà. Thấy anh Lê Văn T dựng xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, BKS73F1-xxx.xx trước sân quán, trên xe còn cắm chìa khóa điện mà không có người trông giữ, N lén lút mở khóa xe mô tô nổ máy điều khiển xe đến nhà Lê Mạnh L ở thôn y xã L để xe mô tô lại làm tin và mượn 2.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Trị giá tài sản chiếm đoạt được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự định giá là 16.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS 2015; Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và văn hóa để nhận thức pháp luật, bản thân đã từng bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản chấp hành hình phạt tù xong chưa lâu nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện. Ngược lại, do lười biếng lao động, tham lam háms lợi cá nhân khi có điều kiện thuận lợi thì đã tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu ích kỷ của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong dư luận nhân dân; làm mất ổn định an ninh trật tự của xã hội. Do bản án bị cáo đã bị kết án khi dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích và không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, cùng lúc có nhiều hành vi bị khởi tố và khởi tố điều tra ở nhiều nơi. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét: Quá trình điều tra Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Anh Lê Mạnh L là người đã cầm giữ chiếc xe mô tô và cho bị cáo mượn 2.000.000 đồng, nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại vật chứng đã thu giữ cho chủ sở hữu tài sản trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử buộc Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

(đã ký)

Lê Hồng Sơn